

UBND TỈNH NINH THUẬN  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *3604* /STC-QLNS  
V/v báo cáo thực hiện kiến nghị  
của Kiểm toán Nhà nước Khu vực  
VIII.

Ninh Thuận, ngày *26* tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiếp nhận văn bản số 279/KV VIII-TH ngày 12/11/2019 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII về việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước;

Sở Tài chính kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VIII như sau:

1. Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017:

- Số tiền thực hiện kiến nghị của kiểm toán: 4.879.689.320 đồng.
- Số tiền đơn vị đã thực hiện: 462.281.378 đồng.
- Số tiền còn lại đơn vị tiếp tục thực hiện: 4.417.407.942 đồng.

(Chi tiết kèm theo phụ biểu số 01)

2. Các cuộc kiểm toán trước năm 2017.:

- Số tiền kiến nghị của kiểm toán: 16.816.948.338 đồng. Đơn vị đang tiếp tục thực hiện kiến nghị của kiểm toán. (Chi tiết kèm theo phụ biểu số 02)

3. Số tiền kiến nghị kiểm toán giảm chi Đầu tư xây dựng năm 2019 đối với cuộc kiểm toán dự án quốc lộ 27: 30.067.112.254 đồng, đơn vị đang tiếp tục thực hiện kiến nghị của kiểm toán (Chi tiết kèm theo phụ biểu số 03).

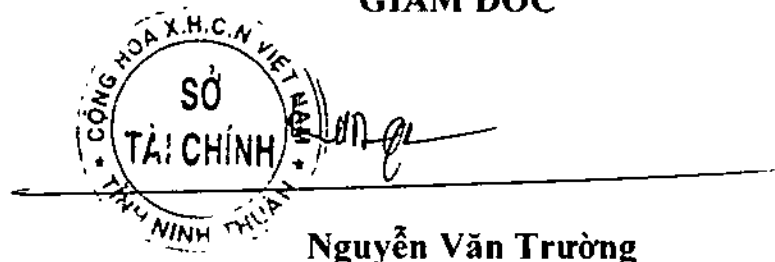
Sở Tài chính kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII theo đúng quy định. /./

(Kèm theo dự thảo UBND tỉnh)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLNS, LTD

**GIÁM ĐỐC**

  
Nguyễn Văn Trường



CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN  
ĐỐI VỚI VIỆC KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017  
Kiểm theo văn bản số 3604/STC-QLNS ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài chính

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung	Kiến nghị kiểm toán của nhà nước Khu vực VIII				Thực hiện kiến nghị của kiểm toán					Số kinh phí còn lại chưa thực hiện		
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó						
				Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư		Kiến nghị khác	Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư		Kiến nghị khác	
1	Cục thuế tỉnh Ninh Thuận		626.338.226	626.338.226	0	0	0	130.518.218	130.518.218	0	0	0	495.820.008	
1.1	Công ty cổ phần địa chất khoáng sản Việt Nam	Công ty chưa nộp thuế GTGT 434.008.973 đồng và chưa kê khai giảm trừ thuế GTGT đầu vào 130.518.218 đồng. Đơn vị đang trong trạng thái đóng mã số thuế nên chưa thực hiện việc kê khai thuế GTGT. Cục Thuế đã thực hiện đình chỉ việc sử dụng hóa đơn của Công ty theo quy định (Quyết định 1266/QĐ-CT ngày 27/12/2017)	564.527.191	564.527.191				130.518.218	130.518.218					434.008.973
1.2	Công ty TNHH một thành viên Sông Trà	Cục Thuế đã đơn đốc nhiều lần nhưng Công ty vẫn không chấp hành nộp phí BVMT. Cục Thuế đã phối hợp chính quyền địa phương xác minh Công ty không còn hoạt động. Cục Thuế đã ban hành thông báo số 3004/TB-CT ngày 31/8/2018 về việc Người nộp thuế không hoạt động	11.392.500	11.392.500				0						11.392.500
1.3	Công ty cổ phần Đầu tư Trung Việt	Công ty chưa nộp thuế Tài nguyên 30.868.200 đồng và phí BVMT 19.550.335 đồng. Chi cục Thuế huyện Thuận Bắc đã đơn đốc nhiều lần nhưng Công ty vẫn chưa thực hiện do khó khăn về tài chính, dự án trong quá trình đầu tư chưa bán được sản phẩm khai thác.	50.418.535	50.418.535				0						50.418.535
2	Sở Khoa học Công nghệ	Chưa thu hồi kinh phí thực hiện các đề tài, dự án Khoa học khi nghiệm thu thanh quyết toán không có hóa đơn chứng từ thanh toán.	174.765.000		174.765.000				0					174.765.000
3	Ban QLDA ĐTXD (thành phố Phan Rang- Tháp Chàm)	Kiến nghị thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định của Công trình đường Trần Phú (Đoạn từ ngã 5 Phú Hà đến ngã tư Ngô Gia Tự do đơn vị Công ty TNHH Phi Mã thi công). Ban QLDA đã nhiều lần nhắc nhở bằng văn bản nhưng đến thời điểm kiểm tra nhà thầu vẫn chưa thực hiện nộp trả.	330.444.000			330.444.000		100.000.000			100.000.000			230.444.000

TT	Đơn vị thực hiện	Nội dung	Kiến nghị kiểm toán của nhà nước Khu vực VIII					Thực hiện kiến nghị của kiểm toán					Số kinh phí còn lại chưa thực hiện
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				
				Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	Kiến nghị khác		Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	Kiến nghị khác	
4	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Kiến nghị thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai quy định của Công trình đường Hiệp Kiệt – Bình Tiên; Dự án đường huyện lộ 6. Hiện nay chủ đầu tư còn nợ phải trả cho đơn vị gói thầu khác nên nhà thầu chưa có kinh phí chi trả. Chủ đầu tư sẽ thu hồi (tiền phải trả cho nhà thầu khi được bố trí vốn cho dự án.	367.556.900			367.556.900	0					367.556.900	
5	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Kiến nghị giám dự toán, giám thanh toán năm sau của Công trình đường Hiệp Kiệt – Bình Tiên; Dự án đường huyện lộ 6; Đường Ba Tháp- Suối Le- Phước Kháng. Đơn vị đã thực hiện giám trừ nhưng chưa đủ hồ sơ, bằng chứng theo Thông tư 16/2019/IT-BTC ngày 18/03/2019.	2.608.276.100			2.608.276.100	0					2.608.276.100	
6	Ban QLDA DTXD thành phố Phan Rang- Tháp Chàm	Kiến nghị giám dự toán, giám thanh toán năm sau của công trình Mở rộng, nâng cấp đường đến khu du lịch Ninh Chữ-Bình Sơn	327.716.698			327.716.698	0					327.716.698	
7	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ninh Phước	Kiến nghị giám dự toán, giám thanh toán năm sau của Dự án kiên cố hóa kênh tiêu T8 cũ xã Phước Hải- gói thầu số 6	27.393.000			27.393.000	0					27.393.000	
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chưa xác định 40% nguồn CCTL trước khi trích lập các quỹ đối với hoạt động dịch vụ SXKD theo quy định	231.763.160	0	0	0	231.763.160	231.763.160	0	0	0	231.763.160	0
8.1	Trung tâm kỹ thuật Hướng nghiệp Phan Rang (Nguồn CCTL tăng thêm)	Chưa xác định 40% nguồn CCTL trước khi trích lập các quỹ đối với hoạt động dịch vụ SXKD theo quy định	14.658.724				14.658.724	14.658.724				14.658.724	0
8.2	Trường THPT Tháp Chàm (Nguồn CCTL tăng thêm)	Chưa xác định 40% nguồn CCTL trước khi trích lập các quỹ đối với hoạt động dịch vụ SXKD theo quy định	28.451.296				28.451.296	28.451.296				28.451.296	0
8.3	Nguồn CCTL tăng thêm	Kiểm toán xác nhận Sở Giáo dục và Đào tạo chưa xác định 40% nguồn CCTL trước khi trích lập các quỹ đối với hoạt động dịch vụ SXKD theo quy định	188.653.140				188.653.140	188.653.140				188.653.140	0
9	Huyện Thuận Nam	Kiến nghị thu hồi tạm ứng nợ ngân sách tính khoản tạm ứng cho dự án Trung tâm cum xã Nhị Hà, huyện Thuận Nam đã hết nhiệm vụ chi	185.436.236				185.436.236	0					185.436.236
<b>Tổng cộng</b>			<b>4.879.689.320</b>	<b>626.338.226</b>	<b>174.765.000</b>	<b>3.661.386.698</b>	<b>417.199.396</b>	<b>462.281.378</b>	<b>130.518.218</b>	<b>0</b>	<b>100.000.000</b>	<b>231.763.160</b>	<b>4.417.407.942</b>

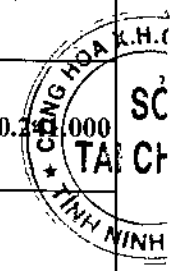


**CHI TIẾT THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN  
ĐỐI VỚI CÁC CUỘC KIỂM TOÁN TRƯỚC NĂM 2017**

(Kèm theo văn bản số: 3604 /STC-QLNS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

TT	Cuộc kiểm toán	Nội dung	Kiến nghị kiểm toán của nhà nước Khu vực VIII					Số kinh phí còn lại chưa thực hiện
			Tổng số	Trong đó				
				Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	Kiến nghị khác	
I		<b>Chuyên đề Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP và Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2009 - 2011 của tỉnh Ninh Thuận</b>	<b>4.390.241.000</b>	<b>0</b>	<b>2.067.000.000</b>	<b>2.323.241.000</b>	<b>0</b>	<b>4.390.241.000</b>
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	Việc giao rừng khoán quản diện tích 10.334ha đã thực hiện thanh toán từ nguồn 661 thì theo TT 10/2010/TTLT-BKH-BTC địa phương phải tiếp tục sử dụng nguồn 661 để thanh toán với định mức theo quy định tại NQ30a nhưng đến năm 2010 địa phương chuyển toàn bộ diện tích này sang dùng nguồn CT30a để thanh toán không đúng quy định	2.067.000.000		2.067.000.000			2.067.000.000
2	Huyện Bắc Ái	Kiến nghị huyện Bắc Ái nộp trả ngân sách trung ương	2.323.241.000	0	0	2.323.241.000	0	2.323.241.000
2.1		<i>Chi thiết kế phân lô không đúng quy định</i>	456.631.000			456.631.000		456.631.000
2.2		<i>Phân bổ vốn đầu tư cho các dự án sai đối tượng sử dụng (các công trình không đúng theo NQ30a)</i>	1.866.610.000			1.866.610.000		1.866.610.000
II		<b>Ngân sách địa phương năm 2011 của tỉnh Ninh Thuận</b>	<b>22.793.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>22.793.000</b>	<b>0</b>	<b>22.793.000</b>
	Trường Cao đẳng Sư phạm	Công trình khối A1 Trường CĐSP Ninh Thuận	22.793.000			22.793.000		22.793.000
III		<b>Ngân sách địa phương năm 2013 của tỉnh Ninh Thuận</b>	<b>24.750.000</b>	<b>24.750.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>24.750.000</b>
	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Ninh Thuận	Nộp thuế tài nguyên	24.750.000	24.750.000				24.750.000



TT	Cuộc kiểm toán	Nội dung	Kiến nghị kiểm toán của nhà nước Khu vực VIII				Số kinh phí còn lại chưa thực hiện	
			Tổng số	Trong đó				
				Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư		Kiến nghị khác
<b>IV</b>	<b>Chuyên đề BHYT cho người nghèo năm 2013 tại tỉnh Ninh Thuận</b>		<b>7.654.611.600</b>	<b>0</b>	<b>7.654.611.600</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>7.654.611.600</b>
	Ban Quản lý Quỹ KCB người nghèo (Sở Y tế): Kiến nghị nộp trả ngân sách trung ương do địa phương quyết định dùng nguồn kinh mua thẻ BHYT cho người nghèo sai đối tượng, trong đó:	Kinh phí gia hạn thẻ tháng 1, 2/2012 cho người nghèo năm 2011 nhưng đã thoát nghèo năm 2012	394.714.800		394.714.800			394.714.800
		Nộp NSNN kinh phí cấp thẻ BHYT người nghèo sai đối tượng quy định tại điểm 14, Điều 12 Luật BHYT số 25/2008/QH12	7.259.896.800		7.259.896.800			7.259.896.800
<b>V</b>	<b>Ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Ninh Thuận</b>		<b>1.172.253.836</b>	<b>390.900.836</b>	<b>0</b>	<b>781.353.000</b>	<b>0</b>	<b>1.172.253.836</b>
1	Công ty TNHH MTV Xây Dựng và Thương Mại Khang Lộc - 4500300626	Thuế GTGT	288.946.343	288.946.343				288.946.343
2	Chi Nhánh Công ty Cổ phần Ô tô Phú Khang tại Ninh Thuận - 0302797279-001	Thuế TNDN	101.954.493	101.954.493				101.954.493
3	Ban QL các CT hạ tầng huyện Ninh Hải	Giá trị nghiệm thu quyết toán A-B: Công trình Hệ thống mương tiêu Hóc Rọ	29.430.000			29.430.000		29.430.000
4	Ban quản lý các DA chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo	Giảm các khoản đề nghị thanh toán sai chế độ tại Dự án Trường dân tộc nội trú Ninh Phước	751.923.000			751.923.000		751.923.000

TT	Cuộc kiểm toán	Nội dung	Kiến nghị kiểm toán của nhà nước Khu vực VIII					Số kinh phí còn lại chưa thực hiện
			Tổng số	Trong đó				
				Thu ngân sách	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	Kiến nghị khác	
VI	Công tác quản lý và khai thác khoáng sản giai đoạn 2014-2016 của tỉnh Ninh Thuận		3.552.298.902	3.552.298.902	0	0	0	3.552.298.902
1	Công ty TNHH XNK TM-XD-DV Thuận Tiến	Công ty TNHH XNK TM-XD-DV Thuận Tiến chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	86.268.402	86.268.402				86.268.402
2	Cty TNHH MTV Quang Thuận Ninh Thuận	Công ty TNHH MTV Quang Thuận Ninh Thuận chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	3.466.030.500	3.466.030.500				3.466.030.500
		<b>Tổng cộng</b>	<b>16.816.948.338</b>	<b>3.967.949.738</b>	<b>9.721.611.600</b>	<b>3.127.387.000</b>	<b>0</b>	<b>16.816.948.338</b>